

Số: **28** /QĐ-BQLKKT

Tây Ninh, ngày **10** tháng **02** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
ban hành nội dung “**Sứ Mệnh, Tầm Nhìn, Giá Trị Cốt Lõi**”
của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh

TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 11/02/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 14/01/2025 của UBND tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 1736/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Căn cứ Quyết định số 259/QĐ-BQLKKT ngày 24/10/2024 của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế về việc thành lập Tổ nghiên cứu đề xuất nội dung Sứ mệnh-Tầm nhìn – Giá trị cốt lõi của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Tổ nghiên cứu đề xuất nội dung: Sứ mệnh -Tầm nhìn Giá trị cốt lõi của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh Ban Quản lý Khu kinh tế; Ý kiến thống nhất của tập thể cán bộ chủ chốt họp ngày 07/02/2025 (Biên bản số 06/BBH-BQLKKT)

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành nội dung “**Sứ Mệnh, Tầm Nhìn, Giá Trị Cốt Lõi**” của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Nội dung này được phổ biến đến toàn thể Công chức, Viên chức, Người lao động và các đơn vị có liên quan và là cơ sở để áp dụng trong mọi hoạt động của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn và công chức, viên chức thuộc, trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban lãnh đạo;
- Website BQL KKT;
- Lưu VT



Trương Văn Hùng

QUY ĐỊNH
“Sứ Mệnh, Tầm Nhìn, Giá Trị Cốt Lõi”
của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /QĐ-BQLKKT ngày 10 tháng 02 năm 2025
của Ban Quản lý Khu kinh tế Tây Ninh)*

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI XÁC ĐỊNH “SỨ MỆNH, TẦM NHÌN, GIÁ TRỊ CỐT LÕI” CỦA BQL KKT TỈNH TÂY NINH

1. Bối cảnh toàn cầu và quốc gia

Việt Nam đang đẩy mạnh thực hiện chiến lược “Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” theo Nghị quyết số 29-NQ/TW. Trong đó, các khu kinh tế và khu công nghiệp đóng vai trò chủ lực, góp phần tăng trưởng kinh tế và chuyển đổi mô hình phát triển.

Tây Ninh, với vị trí là cửa ngõ giao thương giữa Việt Nam và Campuchia, sở hữu tiềm năng lớn về phát triển công nghiệp, thương mại và logistics, nhưng cần định hướng chiến lược rõ ràng để khai thác hiệu quả.

2. Vai trò của Ban Quản lý Khu Kinh tế Tây Ninh

Giữ vai trò quan trọng và trực tiếp trong việc quản lý, điều phối và định hướng phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế theo các tiêu chí bền vững, phù hợp với Quy hoạch tỉnh Tây Ninh 2021-2030, tầm nhìn 2050.

Đảm bảo việc thực hiện đồng bộ các chính sách quốc gia về Khu công nghiệp, Khu kinh tế; góp phần tăng cường năng lực cạnh tranh của tỉnh trong khu vực.

II. CƠ SỞ LÝ LUẬN

1. Nghị quyết và chính sách chung

Nghị quyết số 29-NQ/TW “Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1736/QĐ-TTg ngày 29/12/2023. Theo đó, định hướng phát triển công nghiệp sạch, dịch vụ thương mại hiện đại và nông nghiệp công nghệ cao đến năm 2030, tầm nhìn 2050.

2. Lý thuyết phát triển bền vững

Phát triển kinh tế cần gắn liền với bảo vệ môi trường và nâng cao trách nhiệm xã hội, đặc biệt trong bối cảnh biến đổi khí hậu và sự chuyển đổi sang nền kinh tế xanh toàn cầu.

Vai trò của chuyển đổi số và công nghiệp 4.0 trong nâng cao hiệu quả quản lý và năng lực cạnh tranh.

3. Mô hình khu công nghiệp, khu kinh tế hiện đại

Kinh nghiệm từ các địa phương khác như Bình Dương, Đà Nẵng, Hải Phòng về khu công nghiệp sinh thái, kết hợp hiệu quả giữa tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường, giữ vững an ninh khu vực biên giới.

4. Chiến lược an ninh, kinh tế quốc gia

Đáp ứng các yêu cầu chiến lược an ninh kinh tế quốc gia, đảm bảo sự ổn định và kiểm soát thương mại khu vực biên giới.

III. CƠ SỞ THỰC TIỄN

1. Thực trạng tại Tây Ninh

Các khu công nghiệp, khu kinh tế hiện tại đóng góp lớn vào GRDP của tỉnh, nhưng vẫn còn tồn tại một số hạn chế:

- Thời gian mới phát triển KCN, còn chịu áp lực cân bằng giữa thu hút đầu tư với bảo vệ môi trường cũng như điều kiện việc làm, an sinh xã hội.
- Chưa có nhà đầu tư chiến lược thuộc các tập đoàn lớn, có uy tín, thu hút các doanh nghiệp sản xuất khác tham gia vào hệ sinh thái.
- Hiệu suất sử dụng đất chưa tối ưu, còn nhiều ngành nghề thâm dụng lao động, giá trị gia tăng chưa cao.
 - Chưa khai thác tối đa tiềm năng công nghệ sạch và năng lượng tái tạo.
 - Chưa thu hút nhiều dự án sản xuất mang hàm lượng công nghệ cao.
 - Chưa tổ chức các cơ sở đào tạo nghề phù hợp theo nhu cầu doanh nghiệp và thị trường lao động.

2. Bài học từ các khu công nghiệp, khu kinh tế khác

Mô hình Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (Bình Dương) thành công trong việc thu hút đầu tư công nghệ cao và phát triển công nghiệp phụ trợ.

Mô hình khu công nghiệp sinh thái Hòa Khánh (Đà Nẵng) cho thấy tiềm năng bảo vệ môi trường kết hợp phát triển bền vững.

Mô hình khu kinh tế tổng hợp, kết hợp đa ngành như công nghiệp, dịch vụ, thương mại, logistics, và du lịch: Khu kinh tế Đèn Võ - Cát Hải (Hải Phòng), nơi phát triển cảng biển, công nghiệp chế tạo và logistics, gắn với hệ thống giao thông liên vùng.

3. Kỳ vọng của doanh nghiệp và người dân

Các nhà đầu tư mong muốn sự minh bạch trong chính sách, sớm có quy định sạch; hạ tầng kết nối, đồng bộ; đáp ứng nguồn nhân lực được đào tạo.

Người dân kỳ vọng khu công nghiệp, khu kinh tế sẽ tạo nhiều việc làm, nguồn thu nhập ổn định, cải thiện hạ tầng xã hội và môi trường sống.

4. Kỳ vọng của chính quyền địa phương tỉnh Tây Ninh

Từng bước hiện thực hóa 7 đột phá phát triển: phát triển hạ tầng; phát triển nguồn nhân lực; cải thiện thể chế; hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ; phát triển bền vững với tiêu chí "Tây Ninh xanh"; thúc đẩy du lịch và phát triển kinh tế dịch vụ.

Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa và hiện đại hóa. Trong đó nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên (đất, lao động...) vào sự phát triển nền kinh tế địa phương.

Trở thành một trong những trung tâm công nghiệp và dịch vụ quan trọng của vùng Đông Nam Bộ.

5. Mong muốn của Ban Quản lý KKT

Thúc đẩy công nghiệp hóa theo hướng hiện đại, bền vững: Phát triển công nghiệp công nghệ cao, chế biến chế tạo, logistics; Ứng dụng tự động hóa, số hóa, trí tuệ nhân tạo (AI) để nâng cao năng suất; Chuyển đổi sang nền kinh tế tuần hoàn, đảm bảo tăng trưởng gắn với bảo vệ môi trường.

Thu hút nhà đầu tư chiến lược, nâng cao chuỗi giá trị công nghiệp: Hấp dẫn các tập đoàn đa quốc gia, tạo giá trị gia tăng cao; phát triển công nghiệp phụ trợ, tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

Phát triển hạ tầng đồng bộ, hiện đại: xây dựng hệ thống giao thông kết nối KCN với cảng biển, sân bay, cao tốc và các quốc gia trong trực lô kinh tế Châu Á;

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao đời sống của người dân.

IV. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Lợi thế cạnh tranh

- Vị trí địa lý chiến lược: Cửa ngõ kết nối giữa Việt Nam và Campuchia, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

- Hạ tầng giao thông thuận lợi: Kết nối dễ dàng với TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai và với hành lang kinh tế Châu Á.

- Tiềm năng đất đai và nhân lực: Còn dư địa về đất đai, điều kiện tự nhiên thuận lợi cho phát triển KCN, KKT mới với chi phí vẫn còn cạnh tranh; còn nguồn nhân lực trong độ tuổi lao động tại địa phương, giá lao động cạnh tranh với các địa phương lân cận.

- Chính sách ưu đãi đầu tư: Hướng mức cao nhất từ các chính sách ưu đãi của Chính phủ.

2. Định hướng chiến lược

- Tập trung vào công nghiệp, ưu tiên công nghiệp sạch, logistics thông minh và thương mại biên mậu.

- Thu hút FDI từ các tập đoàn công nghệ, năng lượng tái tạo và dịch vụ cao cấp.

- Xây dựng thương hiệu "Tây Ninh – Điểm đến của kinh tế xanh và kết nối toàn cầu".

V. GIẢI PHÁP

1. Phát triển Tây Ninh thành trung tâm công nghiệp cửa ngõ quốc tế

- Cơ sở hạ tầng kết nối: Đầu tư vào giao thông đa phương thức, bao gồm nâng cấp quốc lộ 22, mở rộng tuyến đường cao tốc Hồ Chí Minh - Mộc Bài và các tuyến đường liên kết cao tốc Hồ Chí Minh-Mộc Bài với hành lang kinh tế Châu Á.

- Khu công nghiệp, khu kinh tế liên kết vùng: Xây dựng các khu công nghiệp, khu kinh tế hiện đại, liên kết với khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam và Campuchia. Tăng cường năng lực logistics để Tây Ninh trở thành điểm trung chuyển hàng hóa giữa Việt Nam, Campuchia nói riêng và các nước ASEAN nói chung.

2. Định hướng công nghiệp xanh và đổi mới sáng tạo

- Ứng dụng công nghệ:Ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp sử dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường, sử dụng năng lượng tái tạo, sản xuất điện tử, tự động hóa, công nghiệp phụ trợ, ...

- Hợp tác quốc tế: Thu hút đầu tư từ các tập đoàn đa quốc gia, khuyến khích chuyển giao công nghệ và thực hiện các chương trình nghiên cứu phát triển tại Tây Ninh.

3. Tăng cường quan hệ kinh tế Việt Nam - Campuchia

- Phát triển khu kinh tế cửa khẩu: Đẩy mạnh hoạt động tại cửa khẩu quốc tế Mộc Bài, Xa Mát và Tân Nam. Xây dựng đồng bộ hạ tầng các khu kinh tế cửa khẩu để khai thác hiệu quả thương mại biên mậu.

- Hội nhập xuyên Á: Tây Ninh cần trở thành cầu nối thương mại trong hành lang kinh tế phía Nam, phục vụ cho các luồng giao thương giữa Việt Nam, Campuchia, Thái Lan và Myanmar...

4. Kiểm soát kinh tế khu vực thông qua cơ chế điều phối vùng

- **Quy hoạch vùng liên kết:** Phối hợp chặt chẽ với các tỉnh miền Đông Nam Bộ và Campuchia để quy hoạch tổng thể vùng kinh tế biên giới.

- **Chính sách kiểm soát kinh tế:** Xây dựng các chính sách đầu tư minh bạch, đồng thời kiểm soát tốt dòng vốn và hàng hóa qua biên giới nhằm đảm bảo phát triển bền vững và chống thất thoát nguồn thu NSNN.

5. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

- **Đào tạo kỹ năng:** Xây dựng các chương trình đào tạo nghề liên quan đến công nghiệp nặng, điện tử, logistics và công nghệ cao . . .

- **Hợp tác giáo dục:** Liên kết với các trường đại học, viện nghiên cứu trong nước và quốc tế để thúc đẩy sáng tạo và nâng cao năng lực cạnh tranh của nguồn nhân lực Tây Ninh.

6. Hoạt động đền xuất

- Quy hoạch định hướng phát triển công nghiệp, thương mại, đô thị gắn với kinh tế biên mậu.

- Phát triển công nghiệp gắn với hiệu quả sử dụng tài nguyên và quy hoạch hạ tầng giao thông.

- Hỗ trợ thủ tục pháp lý để thu hút vốn FDI mang hàm lượng công nghệ cao.

- Tăng cường hợp tác song phương với Campuchia trong quản lý biên giới và giao thương.

- Đầu tư mạnh mẽ vào năng lực logistics, đặc biệt tại các khu kinh tế cửa khẩu.

- Nâng cao chất lượng nhân lực, trong đó trọng tâm nhân lực tại chỗ.

VI. SỨ MỆNH, TẦM NHÌN, GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Trên cơ sở các thực tiễn và phân tích nêu trên, BQL KKT tỉnh Tây Ninh xây dựng “Sứ mệnh-Tầm nhìn và giá trị cốt lõi” như sau

1. Sứ mệnh

Xây dựng và phát triển các khu công nghiệp, khu kinh tế tỉnh Tây Ninh thành: **Trung tâm kinh tế cửa ngõ quốc tế, kết nối Việt Nam - Campuchia nói riêng và ASEAN nói chung; phát triển công nghiệp sạch, logistics hiện đại; đô thị thông minh và phát triển bền vững; thương mại biên mậu gắn với kinh tế xanh và đổi mới sáng tạo.**

2. Tầm nhìn

Đến năm 2030:

- Phát triển thành **trung tâm kinh tế vệ tinh** của TP. Hồ Chí Minh, hình thành **hai hành lang kinh tế**:

+ **Mộc Bài – TP. Hồ Chí Minh – Biên Hòa – Vũng Tàu** (trọng tâm logistics và công nghiệp).

+ **Mộc Bài – Bình Dương** (trọng tâm công nghiệp, đô thị).

- Trở thành cầu nối giao thương Việt Nam - Campuchia và điểm trung chuyển trong trực kinh tế châu Á.

Đến năm 2050:

- Trở thành cửa ngõ kinh tế trọng điểm của Việt Nam với Campuchia nói riêng và ASEAN nói chung, là điểm quan trọng trong chuỗi cung ứng và dòng chảy thương mại quốc tế.

- Định vị là trung tâm công nghiệp sạch, logistics hiện đại và phát triển kinh tế xanh, đô thị thông minh, phát triển bền vững.

3. Giá trị cốt lõi

- **Phát triển bền vững:** Uy tín phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả tài nguyên và ứng dụng công nghệ hiện đại, kinh tế xanh.

- **Kết nối toàn diện:** Tận dụng vị trí chiến lược để thúc đẩy liên kết vùng (TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai) và quốc tế (ASEAN).

- **Đổi mới sáng tạo:** Khuyến khích ứng dụng công nghệ cao, đổi mới sáng tạo trong sản xuất và quản lý để nâng cao năng lực cạnh tranh.

- **Hợp tác và chia sẻ:** Xây dựng mối quan hệ hợp tác win-win giữa nhà đầu tư, doanh nghiệp và cộng đồng địa phương, hướng đến sự phát triển chung.

Con người là trung tâm: Phát triển nguồn nhân lực được đào tạo, chất lượng cao, tạo việc làm ổn định và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân Tây Ninh.